

Số: /QĐ-UBND

QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

(Cấp lần đầu: Ngày tháng năm 2025)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 28 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu, có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất.

Căn cứ Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi một số điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 3651/BC-STC ngày 27 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng và vận hành nhà máy xử lý chất thải rắn tại xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp (*Dự án*) với các nội dung sau:

1. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

2. Tên Dự án: Xây dựng, vận hành nhà máy xử lý chất thải rắn tại xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp.

3. Mục tiêu Dự án

- Xây dựng và vận hành Nhà máy xử lý chất thải rắn để xử lý chất thải rắn phát sinh hàng ngày; xử lý chất thải rắn sinh hoạt đã chôn lấp, đang tồn đọng tại các bãi rác trên địa bàn tỉnh và chất thải rắn công nghiệp thông thường cho các đơn vị có nhu cầu.

- Giải quyết tình trạng quá tải của các bãi chôn lấp rác đang thực hiện theo phương pháp chôn lấp và nhu cầu xử lý chất thải rắn phát sinh trên địa bàn tỉnh.

- Ưu tiên các công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện môi trường trong đó khuyến khích việc xử lý công nghệ khép kín, thu hồi, tái chế, tái sử dụng chất thải rắn; phát triển “Cộng sinh công nghiệp” (*kết hợp với các nhà máy sản xuất xi măng*), hướng tới mô hình “Kinh tế tuần hoàn” trong lĩnh vực xử lý chất thải rắn và các ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Quy mô Dự án

a) *Quy mô sử dụng đất:* 3,86 ha.

b) *Công suất xử lý thiết kế:* Khoảng 500 tấn/ngày đêm. Khuyến khích có khả năng thu hồi, tái chế chất thải rắn, xử lý các chất thải thứ cấp; nhà máy phải sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại; máy móc, thiết bị, dây chuyền xử lý phải đảm bảo đầu tư mới 100%, chưa qua sử dụng.

c) *Quy mô đầu tư xây dựng, phương án đầu tư xây dựng:* Quy mô đầu tư xây dựng thực hiện do Nhà đầu tư tham gia đấu thầu đề xuất, đảm bảo phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên ngành trong xây dựng và quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt.

d) *Phương án quản lý, vận hành:* Nhà đầu tư sau khi trúng thầu là đơn vị xử lý chất thải rắn, trên cơ sở vật chất đầu tư và dây chuyền công nghệ được cấp có thẩm quyền chấp thuận, tập trung xử lý rác cũ đã chôn lấp, tái chế và xử lý rác thải là chất thải rắn hàng ngày.

5. Vốn đầu tư của Dự án: 650.000.000.000 đồng (*Sáu trăm năm mươi tỷ đồng*), trong đó:

Sơ bộ tổng chi phí đầu tư xây dựng thực hiện dự án (*chưa bao gồm chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng*): 650.000.000.000 đồng.

- Nguồn vốn: Vốn tự có và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác của nhà đầu tư trúng thầu.

6. Thời hạn hoạt động của Dự án: Không quá 50 năm tính từ ngày nhà đầu tư được quyết định cho thuê đất. Thời gian hoạt động cụ thể của dự án sẽ được xác định căn cứ phương án sản xuất, kinh doanh cụ thể của Nhà đầu tư trúng thầu.

7. Địa điểm thực hiện Dự án: Thung Quèn Khó, xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

8. Tiến độ thực hiện Dự án

Thời gian chuẩn bị đầu tư, triển khai thực hiện dự án từ năm 2025 - hết quý I/2028, trong đó:

a) *Tiến độ góp vốn và huy động vốn:* Theo tiến độ thực hiện dự án và phù hợp với quy định của pháp luật.

b) *Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành:* 02 năm (24 tháng) kể từ ngày được cấp có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án, trong đó chậm nhất hết Quý II năm 2027 xử lý xong rác tồn đọng, hết Quý I năm 2028 hoàn thành Dự án.

c) *Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư:* Phương án phân kỳ đầu tư được cụ thể hóa trong báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, phù hợp với tiến độ, thời gian thực hiện dự án theo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư được phê duyệt và được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng.

9. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng: Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành và của tỉnh Ninh Bình.

10. Các điều kiện khác để thực hiện dự án đầu tư

Nhà đầu tư được lựa chọn thông qua hình thức đấu thầu phải đảm bảo:

- Triển khai thực hiện Dự án theo quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư, đấu thầu, quy hoạch, xây dựng, đất đai, nhà ở, bảo vệ môi trường, kinh doanh bất động sản, phòng cháy chữa cháy và các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

- Sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện môi trường; máy móc thiết bị phải được đảm bảo mới 100%; việc xử lý phải đảm bảo các tiêu chuẩn về môi trường.

- Lập, trình thẩm định đánh giá tác động môi trường theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; Lập, trình thẩm duyệt thiết kế thi công các hạng mục công trình để đảm bảo yêu cầu về quy hoạch, xây dựng và phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính có liên quan đến dự án đầu tư theo quy định của pháp luật. Triển khai thực hiện dự án theo đúng tiến độ được cấp, nếu chậm triển khai hoặc triển khai chậm tiến độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Phải được sự chấp thuận của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các cơ quan có liên quan trong trường hợp phát sinh các vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh trong quá trình thực hiện dự án và trong trường hợp chuyển nhượng dự án hoặc chuyển nhượng phần vốn góp, cổ phần chi phối, chuyển nhượng phần vốn góp, cổ phần cho nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức thực hiện dự án.

- Chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và đất đai sau khi được lựa chọn thông qua hình thức đấu thầu.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và luật giá đối với giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

- Lập và gửi báo cáo về tình hình thực hiện và hoạt động của dự án định kỳ hàng quý, hàng năm theo quy định tại Điều 72 Luật Đầu tư năm 2020, nội dung báo cáo theo Điều 102 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ; đồng thời, lập và gửi báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư gửi về Sở Tài chính theo quy định tại Điều 100 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ, thực hiện báo cáo trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện các thủ tục liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi Sở quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, rà soát, xây dựng phương án thu hồi đất đảm bảo theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan đảm bảo không thất thoát, lãng phí.

- Thực hiện các nhiệm vụ của Bên mời thầu liên quan tới hoạt động lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án và thực hiện xử lý chất thải rắn đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về môi trường, đất đai, đấu thầu, giá và pháp luật khác có liên quan.

2. Sở Tài chính

- Chịu trách nhiệm về các nội dung theo lĩnh vực quản lý tại Báo cáo thẩm định số 3651/BC-STC ngày 27 tháng 6 năm 2025 về kết quả thẩm định chủ trương đầu tư Dự án.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các nội dung thuộc lĩnh vực Sở quản lý.

- Lập Bảng theo dõi tiến độ, Công bố dự án theo quy định tại Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 09 năm 2024 của Chính phủ hướng dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất.

3. Sở Xây dựng hướng dẫn việc lập Quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500 của Dự án đảm bảo chỉ tiêu quy hoạch phù hợp với quy hoạch chung, các cấp quy hoạch xây dựng có liên quan và chủ trương đầu tư đã được chấp thuận.

4. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Tham gia các nội dung theo lĩnh vực được giao quản lý, đảm bảo tuân thủ đầy đủ theo quy định của pháp luật.

5. Nhà đầu tư đề xuất dự án (Công ty Cổ phần Tập đoàn công nghệ Huy Hoàng)

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác và hợp pháp của các thông tin, số liệu, tài liệu gửi kèm theo hồ sơ đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư.

- Không đề xuất hoàn trả các chi phí có liên quan trong việc đề xuất dự án trong trường hợp không được trúng thầu hoặc đề xuất dự án không được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư không phải là văn bản có giá trị pháp lý ràng buộc giữa nhà nước và Nhà đầu tư đề xuất dự án, dưới bất kỳ một hình thức nào.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thời điểm có hiệu lực của Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: Kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được gửi cho Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường và một bản được lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, các PCVP và các VP: 2,3,5;
- Lưu: VT, VP4.

nt_vp4_06.03.QĐnns
2290-TB/TU ngày 27/6/2025

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Cao Sơn